

# NÔNG-CO MİN-DAM

Năm thứ 11, số 431

### GIA MUA NHỰT TRÌNH

#### Bạc mả:

Tron 12 tháng...	5 \$ 00
Tron 6 tháng....	3 00
Mua lẻ mỗi số là...	0 10

#### Mua chịu:

Tron 12 tháng....	7 00
Tron 6 tháng....	4 00

## 談茗賈農

MOI TUAN LE IN NGÀY THỨ BA

Ai muốn rao báo đều chi, hoặc gửi bài vở chi thì xin gửi cho M. Nguyễn-chánh-Sắt. Còn về sự tiền bạc, hoặc mới mua hoặc trả tiền chịu thì xin gửi cho M. Lê-văn-Trung số 67 đường Lagrandière Saigon.

Chủ nhơn: **CANAVAGGIO**

Chánh chủ-bút: **Lê-văn-Trung** || Phó chủ-bút: **Nguyễn-chánh-Sắt**

Nhà Nhựt-trình này ở tại đường *Lagrandière* số 67, Saigon

### Giá lúa

Hôm nay lúa mới chở đến tại nhà máy, mỗi tạ 68 cân tây (kilos) tùy theo tốt xấu.  
Giá bán từ 2\$80 đến 2\$90.

### GIA BẠC

Kho nhà-nước.....	2 quan	25
Hãng Đông-dương....	2 «	27
Hôngkong-Shanghai	2 «	27

### Bồn quán cần tín

Kính cùng liệt vị khán quan đặng rõ: và chằng anh em tôi mà lập cuộc nhựt trình này ra đây là có ý làm cho có chỗ mà thông đồng với nhau, kẻ sáng đặc người tôi kẻ dở dựa người hay, đặng cho có đồng người lẫn hỏi tìm tôi những sự ích lợi chung chỉ bảo cho nhau mà mở mang dân trí: chớ chằng phải là khu khu một lòng tham lợi bán chữ mà lấy tiền; xin liệt vị hãy xét lại mà coi,

anh em tôi mỗi tháng phải xuất bạc nhà nhơn một trăm rưởi đồng mà trả cho nhà in và còn phải trả tiền công cho mấy người giúp việc; tiền phở xá dầu đèn, tiền con niêm và giấy mực, tính hết thủy mỗi tháng xuất hơn ba trăm ngoài đồng bạc, vậy thì trong mỗi năm tính lại, số phí gán trên dưới bốn ngàn: anh em tôi cũng tưởng là nhờ liệt vị có lòng chiều cõ, giúp mua kẻ ít người nhiều, phông lấy đó mà vung bồi nhà nhựt báo cho bền vững lâu dài, đặng mà điều đặc nhau cho mau tàn bộ. Ai ngờ là trong số mua hơn trót ngàn người, còn số trả tiền thì có ba trăm ngoài vị: chằng những vậy mà thôi, trong số sáu trăm dư vị chưa trả tiền đó, thì phần nhiều có kẻ thiêu chơi cho tới hai ba năm. Nếu vậy thì bồn quán biết lấy chi mà tiêu xuất cho kham. Bởi cơ ấy cho nên Bồn-quán phải ngưng lại hơn hai tháng nay mà tính số và in thơ riêng mà gọi đèn cho mỗi người, vậy như vị nào mà

tiếp dạng thơ Bồn-quán rồi xin rộng lòng chiêu cô, liễu năm mười đóng trà bình chi tư, làm ơn gởi đèn mà trà cho bồn-quán, thì bồn-quán sẽ gởi tiếp nhưt trình theo cho quý ông xem chơi giải muộn. Còn ba trăm mây chục vị đã có lòng tốt mà giúp đỡ bồn-quán trước sau vườn tròn tự bấy lâu nay, thì bồn-quán rất nên thâm cảm hậu tình, và xin vui lòng mà miêng chấp cho Bồn-quán về sự trẻ nài ấy.

Đôi lời biện bạch, kính xin liệt vị đoái tình.

Nông-Cổ-Mín-Đàm.

### Nông nghiệp cải lương.

Trong việc làm ruộng lập vườn, hay là làm rẫy, phải cho siêng năng cần cáng sáng sủa mỗi ngày, thì làm sao mà cây trái không tốt dạng, duy có mây tay làm biếng, hay làm việc lầy chùng, miêng là cho có làm thì thôi, rồi bỏ liễu mà phú cho lẽ tự nhiên, rồi có bị thất mùa thì lại đổ thừa cho thời vận.

Vả chẳng nghề làm ruộng lập vườn thì phải cho biết *dụng thiên chi đạo*, *phân địa chi lợi*, thì có lý nào mà không dạng việc. *Dụng thiên chi đạo* là phải dùng theo chánh đạo, lo việc ruộng rẫy làm ăn mà thuận theo lẽ trời, phải noi theo thì tiêc 4 mùa mà làm; hễ tới mùa cây thì phải lo cây, tới mùa cây thì phải lo cây, khi lúa chín phải lo gặt hái cho rồi, chẳng nên để lời thời bẻ trễ; nhằm lúc mưa gió ướt át, vừa bỏ phải lo cne đập cho kính đáo, cho khỏi ước khởi hao, mỗi mỗi phải siêng năng cần thận mà thuận theo thì tiêc; ấy gọi là *Dụng thiên chi đạo*. — Còn *Phân địa chi lợi* là phải cho biết phân biệt đất cát; như đất rừng đất núi, đất nóng đất bùng, chỗ cao chỗ thấp, phải coi theo đất; phải tùy theo giống cây nào ưa

thứ đất nào mà trồng; ấy là *Phân địa chi lợi*.

Nếu chẳng thuận theo thiên đạo, mà làm mùa hoặc sớm quá, hoặc trễ quá, thì ruộng rẫy phải thất. Nếu chẳng biết phân biệt địa lợi, thì dẫu cho siêng năng trông tria, vung phân tưới nước cả ngày đi nữa, mà cây không hợp đất, thì cũng không trông nhờ được. Bởi vậy cho nên, hễ là nghề làm ruộng lập vườn thì phải cho rõ hai câu ấy mà làm căng bốn.

Có kẻ làm rẫy cũng thì một giầy đất với nhau, mà hai bên người ta trúng, còn mình ở giữa lại thất, rồi không xét cho ra, bởi sao mà mình thất đó, để cứ đổ thừa cho trời, cho thời vận; nào có phải là thời vận chi đâu, ấy cũng chẳng qua là tại cơ chi đó, hoặc người ta bỏ phân nhiều, còn mình bỏ phân ít; hoặc người ta bỏ phân vừa, còn mình bỏ phân nhiều quá sức đi; hoặc người ta siêng lo mà làm sớm, còn mình mát làm biếng, lẩn lữa ngày giờ mà làm trễ hơn; hoặc tại mình làm sớm quá, còn người ta làm nhảm mùa, nên dạng thuận theo thì tiêc; hoặc người ta tưới nước dạng thường, còn mình thì bữa tưới bữa không; hoặc người ta tưới vừa, còn mình thì tưới nhiều quá; hoặc đất người ta cây bữa chính chắn, còn đất mình cây bữa sồng sít; khác nhau kẻ trúng người thất là tại nơi mây mỗi ấy mà ra, sao không xét cho rõ những mây sự tẻ của mình, lại để mà đổ cho trời đất. Lời tục ngữ có nói rằng: *Trời là cha, đất là mẹ*. Nếu lầy theo câu ấy mà luận ra, thì con cũng đồng con, có lẽ nào mà đũa thương đũa ghét bao giờ; ấy chẳng qua là tại mình siêng cũng chẳng siêng mà thôi.

Tôi ước ao, chớ chi mà trong lục tỉnh ta đây, mỗi làng đều phải xin phép quan trên mà lập ra một hội, gọi là **HỘI CANH-NÔNG**, hội này phải có cho

đặng 12 vị Hội-viên; mà chức Hội-viên này thì phải để cho dân trong làng chọn cứ; chẳng luận là ai, hoặc hương-chức hoặc thường-dân, đều dạng dự cứ chức ấy, miêng là chọn người cho dạng siêng năng và lão luyện về việc ruộng rẫy thì thôi. Trong 12 vị Hội-viên này lại phải chọn ra 2 vị lão thành hơn hết mà cứ lên làm chánh-hội và phó-hội, và chọn thêm 1 vị biết đọc và biết viết chữ quốc-ngữ cho giỏi mà làm thơ-ký, để coi việc giầy tờ và biên chép điều ước trong mỗi khi hội. Làm như vậy rồi mỗi tháng phải nhóm hội tại nhà công-sở một lần mà nghị luận những điều lợi hại trong việc ruộng rẫy mùa màng.

Giả như thuở nay nghề làm ruộng, có nhiều năm bị hạn mà hư, bị mưa mà thất; hoặc bị mưa sớm, hoặc bị mưa muộn; hoặc bị gió mà háp, hoặc bị nước mà tim; hoặc bị cua công cắn phá, hoặc bị sâu bọ đeo dòng; hoặc bị chim chuột dầy bừa hoặc bị đất phèn xơ xài, vân vân.

Vậy thì hội phải đóng lòng rắng trí trừ nghị với nhau mà tìm cho ra phương thế chi dạng trừ cho khỏi các bệnh ấy mà cứu lầy ruộng nương; nghề làm rẫy lập vườn cũng vậy, mỗi khi hội cũng phải hiệp nhau mà tìm kiếm cho biết giống nào ưa phân nào, loại nào ưa đất nào; vì làm sao mà trúng, vì làm sao mà thất; hễ khi tìm dạng phương chi hay, thì phải biên vào điều ước hội-diễn mà rao báo cho dân hay, cứ noi theo đó mà làm mùa, thì vận vô nhưt thất.

Tôi nghĩ vì sinh ra ở trong đời, không có chi là khó, duy có một điều là tại mình không chịu tìm kiếm mà thôi. Vả lại sách có câu: *hữu chi sự cảnh thành*. Bởi vậy cho nên, dẫu việc chi mắt mờ thế nào, mà mình bên lòng gấn chí, tìm tôi xét suy, thì lẩn lẩn ắt cũng phẳng

ra mỗi, ấy là tôi nói sức cô một người, hưởng chi là hội có nhiều người, hễ *chúng trí thành thành* lẽ nào mà không nên việc.

Phó Chủ-bút.

### Thời nông lược thuyết

Mùa màng trong năm nay tại (Vĩnh-long Kỳ-hà) thì không dạng khá, nên tỏ ra đây cho lục-châu tường lãm.

Vì đầu mùa trời lại hạn và nước nhỏ, nên mấy nơi đất gò mạ ruộng gieo xuống thì bị nắng và hắc nước mà đỏ ngọn, hoặc có đám bỏ lạc ăn và chuột bọ phá táng mà hao hết, còn mấy nơi ruộng sâu thì dạng diệp nước nhỏ và trời ít mưa; nên mạ ruộng gieo xuống thì dạng tấn phát hoa mọi năm. Đến chừng qua tháng bảy thì trời có mưa một hai đám cũng khá. Tuy mưa khá mặt dẫu, song nắng đã lâu ngày mà mưa một hai đám thì chưa thấy chi làm phĩ. Bởi mấy nơi ruộng gò, mạ đã mất sức; hoặc có đám quá ngày tháng mà bị già; nên mạ ruộng cũng có hư hao trong lúc. Đến chừng qua tháng tám thì trời có mưa thường thường nước có dọa một hai cơn; nên kẻ nào làm ruộng sâu thì gặp diệp nước vừa cấy giết tay trong tuần tháng 8 thời rồi. Đến chừng qua tháng chín thì trời mưa già, và nước lại có dẫu lên vài tấc. Chừng ấy thì kẻ làm ruộng gò đều lo nông, nả giết giải trong tuần tháng 9 cũng là rồi; duy có mấy nơi gò to thì cũng trễ một ít ngày cũng rồi. Lúc kẻ nông-phu cấy giết tay rồi, thì coi lại mấy cỡ cấy trước thì mười phần xinh đẹp biết bao.

Nên kẻ nông-phu ai ai cũng đều có sắc màng luôn luôn. Tương năm nay trời giúp vận cho kẻ nông-phu, nên mới thuận khi tuyết như thế. Té ra qua tháng mười thì trời mưa muộn sâu cấy mạ trong tuần tháng bảy thì đã lâu ngày chịu sương tuyết, mà bị trời mưa đêm và nước cầm chơn, nên buồn trí mà sanh ra tật, hoặc đợt sẵn đợt nhiều khoan cỏ và tìm chòm dóm v.v.

Đến chừng qua tháng 11 thì bắt câu là gò sâu cả đều bị một cách tìm lụng luôn luôn. Chi như năm nay lúa tìm một cách quái gỡ biết bao. Như hàng lúa nào tìm thì tìm quyết; còn mấy

hàng nào không tìm thì cũng xơ xãi như tưởng bị giông gió mà gù lên gù xuống không dặng cứng các như mọi năm. Chỉ như 10 công mà hân làm chơi vài sọc thì hao hết 5, hoặc ba sọc thì hư phân 7 cũng có. Trong 10 công mà rudi bị 10 sọc thì ôi thôi phui tay không rồi còn chỉ mà mơ ước. Trong 10 công là phần phồng đình, chỉ như trăm, ngàn, muôn, triệu, thì số dẫu mà tính cho xiết.

Than ôi! Cho con nhà nông-phu, cả trăm, muôn, người đều nghiêng rặng mà than trách; như mùa màng thất bát đây thì lấy chi mà xây dựng, lại phần nào mà chi độ hồ khẩu cho đủ. Như mùa này những còn nhiều khoản kê chưa đủ; sau tôi sẽ nói tiếp theo.

(Sau xin tiếp)

Vinh-long Kỳ-hà,  
Nguyễn-an-Tận.

## Công-vụ

Lời nghị về vụ khẩn đất hay là mua đất, Nhà-nước đề trồng cây cao-u-su.

Saigon, ngày 13 Octobre 1910.

Quan-Nguyên-soái Nam-kỳ, thường thọ ngũ đẳng hầu tước.

### NGHỊ ĐỊNH:

**Điều thứ nhất.** — Đất hoang nhân của Nhà-nước, hoặc đã chia ra từ khoảnh rồi, hoặc chưa chia, thì được phép cho khẩn, hoặc bán dẫu giá, hoặc thuận mãi cho những người muốn dùng mà trồng cây da thương (cao-u-su).

**Điều thứ 2.** — Đất gọi là đất đỏ mà chưa có ai khẩn, hay là chưa có ai mua, tọa lạc tại mấy tỉnh Tây-ninh, Thủ-dầu-một, Biên-hoà và Bà-rịa, thì đề dùng mà trồng cây cao-u-su.

**Điều thứ 3.** — Những đơn xin khẩn hay là xin mua đất ấy thì buộc phải chỉ rõ cách trồng và tiền vốn đề mà trồng tria cho thành khoảnh. Nếu đất chưa chia khoảnh, thì những đơn xin, phải đính theo một tấm bản đồ của quan Kinh-lý vẽ, và có Sở-hoạ-đồ đã xem xét chắc chắn.

**Điều thứ 4.** — Những đơn xin khẩn hoặc xin mua những đất đã có chia khoảnh rồi, thì phải ấn lãnh vào Công-văn-hội-điền Quân-bạt một tháng. Và cũng phải đăng tại nhà viết lạng thuộc về phần đất ấy một trang.

Còn những đất chưa chia khoảnh, thì phải làm

y theo các điều trên đây cho đủ ba tháng.

**Điều thứ 5.** — Trong mỗi hạt, những đơn xin mua và khẩn đất, thì phải giao cho Hội Phái-viên xem xét theo lệ luật đang thời.

Hội Phái-viên này là:

Quan Phó Tham-biện, làm *dầu*; một ông quan Kinh-lý, làm *Phái-viên*; một viên quan thay mặt cho sở Kiểm-lâm, *Phái-viên*; một ông Cai-tổng và hai ông Hương-chức thuộc về phần đất ấy, làm *Phái-viên*.

### KHẨN KHỔNG

**Điều thứ 6.** — Cách xin khẩn đất đề trồng cao-u-su, thì đã có lệ luật đang thời dùng trong Quân-bạt chỉ về, mà như là lời nghị ngày 22 tháng Aout 1882 và ngày 15 Octobre 1890, thuộc về những điều không trái với lời nghị này.

BÁN DẤU GIÁ VÀ THUẬN MÃI.

**Điều thứ 7.** — Cách bán dẫu giá hay là thuận mãi, thì phải tuân theo các điều đã dạy trong lời nghị ngày 22 tháng Aout 1882 về chỗ nói bán thổ sản hạng nhì, trừ ra những điều như sau này:

**Điều thứ 8.** — Như bán dẫu giá, thì Nhà-nước sẽ định giá, định ngày giờ và chỉ chỗ đất bán. muốn biết cho rõ các điều chi khác, thì phải đến tại phòng Thượng-thor Saigon, hay là tại Trường-bô thuộc chỗ đất ấy mà coi trong tờ biên thể lệ làm theo lời nghị này, và bản-đồ.

**Điều thứ 9.** — Trước khi dẫu giá, thì có yết-thị dán trước ít nữa là 20 ngày. Dẫu giá giữa mặt thiên-hạ.

**Điều thứ 10.** — Khi bán dẫu giá hay là thuận mãi, thì có một hội Phái-viên: Quan Giám-đốc quận thứ như là làm *dầu*, một viên quan tại phòng Canh-nông, quan Chủ-tịch thuộc chỗ đất bán, quan Kiểm-lâm trong hạt, quan Đốc-lý canh-nông sẽ định giá bán; và các tiền tổn hao trong vụ mua đất ấy thì người mua phải chịu.

**Điều thứ 11.** — Ai muốn mua dẫu giá hay là mua thuận mãi, thì buộc phải tuân theo các điều trong tờ biên thể lệ đã làm y theo lời nghị này và phụ theo tờ liệt nhận.

**Điều thứ 12.** — Người mua dẫu giá hoặc mua thuận mãi, phải đóng tiền bách phân, và trong ngày hạn kỳ thì cho đóng một phần tiền mua, phải đóng tấc các tiền số phí Nhà-nước đã sang đất cho mình, tiền chia khoảnh, tiền lấy bản-đồ, v.v. Các tiền số tiền ấy Nhà-nước định và sẽ rao yết-thị cho ai nấy biết.

Những tiền ấy phải đóng vào kho coi về số xuất.

**Điều thứ 13.** — Tiền mua phải đóng lại kỳ bằng nhau: Kỳ đầu phải đóng sau khi dẫu giá hay là kỳ tên vào tờ giao kết hai mươi ngày, còn kỳ chót thì đóng cách qua năm sau.

Người mua được phép đóng luôn hết một lần. Nếu giá mua mà dưới số 100 đồng thì phải đóng tấc trước khi lãnh tờ bằng-khoản.

**Điều thứ 14.** — Nếu đề trễ kỳ mà không đóng tiền mua, thì Nhà-nước sẽ có đủ phép bắt buộc ép nài mà trả tiền ấy, hoặc hủy tờ mua ấy đi. Nếu có giấy đòi trong 15 ngày mà người mua không chịu đóng tiền thì phải bị hủy.

Nếu chưa đóng tiền kỳ nào hết mà bị hủy, thì tiền đóng thế chừng phải bị nhập kho, còn như có đóng một kỳ đầu rồi mà bị hủy, thì tiền đóng rồi đó cũng phải bị nhập kho cho Nhà-nước.

**Điều thứ 15.** — Kể từ ngày người mua đất đã tuân y theo điều lệ mua đất đủ cách rồi, thì đất ấy không dặng bán hay là sang lại lền cho kẻ khác, nếu các điều đã làm đủ theo lời nghị này.

THỨC LỆ CHUNG VỀ CÁCH KHẨN VÀ MUA.

**Điều thứ 16.** — Người nào mà muốn xin khẩn, xin mua dẫu giá, hay là xin mua thuận mãi những đất nhà nước dặng trồng Cao-u-su, thì phải đóng tiền thế chừng tạm vào kho bạc trước.

**Điều thứ 17.** — Tiền thế chừng định như sau này:

Mỗi mẫu một dồng bạc, thuật về đất chày dài theo đường xe lửa, hoặc cách nhà giấy xe lửa chừng 500 thước.

Mỗi mẫu 0\$80, thuật về đất gần lộ có đồ đá.

Mỗi mẫu 0\$60, thuật về đất gần mé sông, mé rạch, hay là chỗ có ngọn nước chảy luôn.

Mỗi mẫu 0\$40, thuật về đất không kê trên đây và cách xa thành thị chừng 30 ngàn thước sắp lền.

Những phần đất nào mà đạt thành dưới số 50 mẫu, thì khỏi đóng tiền thế chừng.

**Điều thứ 18.** — Tiền thế chừng phải trả lại như sau này:

1o Như đất xin khẩn đã trồng tria dặng một phần mười (1/10);

1o Còn đất mua dẫu giá thì sau khi dẫu giá rồi.

Nhưng mà tiền thế chừng của người mua dẫu giá hay là mua thuận mãi ấy, thì phải để lại mà căn trừ vào số tiền mua đất.

**Điều thứ 19.** — Những người được khẩn và được mua đất đề trồng Cao-u-su, thì buộc phải lo mà trồng cho rồi.

Như phần đất của mình dặng chừng 500 mẫu, thì phải trồng cây Cao-u-su cho dặng một phần mười; nghĩa là trong 5 năm phải trồng cho dặng phân nửa đất của mình. Còn đất đạt thành trên số 500 mẫu, thì mỗi năm phải trồng cho dặng một phần hai mươi nghĩa là trong 10 năm phải trồng cho dặng nửa phần.

Mỗi mẫu phải trồng ít nữa là 120 cây Cao-u-su còn phần đất chưa trồng cây Cao-u-su, thì người chủ dặng phép thông thả, tự ý muốn đề hoan hay là trồng lúa, trồng cỏ, hoặc muốn trồng tria vật chi cũng dặng. Nhưng mà, nếu muốn làm chủ cho trọn phần đất ấy, thì phần đất ấy phải trồng rồi những cây Cao-u-su cho dặng phân nửa, như đã nói trên đây.

**Điều thứ 20.** — Mỗi năm, tới tháng Novembre, thì có một hội Phái-viên, để xem xét nội trong Nam-kỳ, theo các thể lệ đã dạy đó, mấy người khẩn hay là mua đất phải giúp sức.

**Điều thứ 21.** — Như người nào không tuân theo lệ luật trong điều thứ 19, vì có tờ phúc bẩm của hội Phái-viên đã chạy mà đoán quyết về điều ấy, thì quan Nguyên-soái Nam-kỳ sẽ hiệp với Hội-ngự-tư mà thầu số đất chưa trồng lại cho Nhà-nước, trừ ra phần đất đã có trồng tria rồi.

Phần đất ấy, người khẩn hay là người mua dặng phép bao chừng quanh đất trồng tria và đất đã có khai phá chóc đình rồi. Nhưng mà phần đất đã có khai phá rồi mà bị Nhà-nước thầu lại, thì người khẩn không dặng phép xin tiền tổn phí trong việc khai khẩn ấy, còn như đất mua dẫu giá hay là thuận mãi mà bị Nhà-nước thầu lại, thì tiền mua ấy sẽ trả lại cho người mua.

**Điều thứ 22.** — Như ai không muốn trồng cây Cao-u-su, thì quan Nguyên-soái Nam-kỳ sẽ nghị cho phép trồng loài cây khác, hoặc làm các thứ rầy khác.

**Điều thứ 23.** — Cứ năm thứ 7, kể từ ngày đã khẩn hay là mua đất ấy, thì một phần mười trong đất ấy, buộc phải đóng thuế theo đất rầy hạng nhất.

Mỗi năm thuế ấy phải tăng lên một phần mười, cho đến cuối năm thứ mười.

Quá năm thứ mười rồi, thì trọn đất trồng Cao-u-su, nghĩa là nửa phần đất khẩn hay là mua phải chịu thuế. Còn lại nửa phần đất, thì đến năm thứ 7 phải đóng thuế theo đất rầy tam hạng, trừ ra một phần mười thì khỏi đóng thuế mà thôi.

Điều thứ 24. — Thuế năm thứ 7 đề qua năm thứ tám sẽ đóng ba kỳ bằng nhau mỗi kỳ là một năm,

Điều thứ 25. — Người khản hay là mua đất, được phép dùng cây cối hay là hầm đá ở trong đất mình, như g mà mỗi khi chờ đi bán thì phải đóng thuế theo luật.

Điều thứ 26. — Trong hãn đồ thuộc về khoanh đất đạt thành chừng 500 mẫu sấp lên, thì phải vẽ chừa ra 4 phía, mỗi phía bề ngang chừng 10 thước, để phòng làm đường đi.

Điều thứ 27. — Nhà nước không bảo lãnh những sự hỏa hoạn, các sự ngăn trở cùng sự tranh hành với người khác. Người khản hay là mua cũng không được phép xin cu-li (dàn làm mướn) xe cộ, tàu bè chở chuyên, hoặc là xin làm đường sá.

Điều thứ 28. — Người khản và mua đất của nhà nước phải chừa đường sá hoặc sông rạch thông thương trong phần đất mình.

### Lợi bất khả độc

Tôi là Đinh-thái-Sơn, chủ nhà in hiệu Phát-Toán, kính cùng chư-vị tôn-bà và qui-hữu rõ: Từ ngày tôi lập cái tiệm này ra đến nay đã được 15 năm rồi; cũng nhờ ơn chư-vị có tình chiếu cố, tôi lui mua bán mà giúp sức với tôi, cho nên cuộc buôn của tôi càng ngày càng thịnh phát; lần lần đầu nhỏ, sau hoá ra to, nay đã trở nên một cuộc kinh dinh đồ sộ tại giữa châu thành Saigon, ai ai cũng đều rõ biết. Nhưng mà, tôi nghĩ câu: Lợi bất khả cộng nhi bất khả độc. Vả lại tôi sức có một mình e coi không xiết, Bởi vậy cho nên tôi đã tính với thầy J. Viết là chủ tiệm đóng sách và bán sách ở tại Saigon mà sáp nhập hai cái tiệm của tôi và của thầy lại làm một, đặt mở mang thêm cho lớn và lo chung với nhau mà tranh lấy mỗi lợi quyền với China cùng Ấn-độ. Tuy vậy, song anh em tôi cũng chưa đủ trí mà lo, ý muốn cho có đồng người. *nhiều tay vỗ nên bộp.* Nay tôi tính mở thêm phần nữa, định mỗi hũn là một trăm đồng, (100\$00): Xin liệt-vị vui lòng hũn thêm mỗi người một hai hũn chi cũng được; ngõ hầu giúp sức với nhau mà lo chung cuộc đại lợi, ấy là *chúng tri thành thành.* Cho có chỗ tới lui với nhau mà chơi, thiệt là một điều rất vui hơn hết trong đời vận mình này. Chừng

nào cuộc hũn hiệp lập xong rồi, mỗi vị có hũn trong công-ti, như vị nào lãnh đăng công việc chi đăm về cho công-ti, thì sẽ được hưởng huê hồng bích phần chi nhị (2%). Đây là tôi nói những điều đại lược cho chư-vị hiểu sơ đó mà thôi; chờ như vị nào vui ý muốn hũn, thì xin đến tại tiệm tôi ở đường d'Ormay số 55-57-59 Saigon mà điện nghị thì tiện hơn.

Nay kính trình.

Chủ nhà in hiệu PHÁT-TOÁN,  
Đinh-thái-Sơn cần đốn.

### Thơ tín văn lai

Cholon, le 25 Janvier 1911

Tôi tên là Michel Jean Baptiste Antoine ở Chợ-lớn nhà số 32, đường Cây-mai.

Kính gửi bài này xin hỏi các ông chủ búp Nhựt-trình Nông-cồ-min-đàm, Lục-tính-tân-văn và Nam-kỳ-địa-phận dùng lòng quần đại, mở lượng cao dày thứ dùng cho tôi là kẻ tri mọn tài sơ học siêng; thường xem Nhựt-trình thấy ơn của các ông thật lòng lo lắng sự dạy dỗ nhiều đáng ngay lẽ chánh cho nước Annam cũng các đều hữu ích; bởi vậy cho nên tri mọn này cúi xin ơn các ông khoan nhơn từ hậu thì ân mọn mà dạy bảo cách thế nào, cho khỏi sai lầm, cho đúng chắc chắn sự hữu ích này cho nước Annam. *bất luận là nam phụ lão ấu đăng sự thông suốt khỏi lầm khi lỗi về sự: Năm, tháng, ngày cùng là Mùa tiết của nước Annam.*

Lời tục-ngữ Annam nói: Một năm là 12 tháng, một tháng là 30 ngày, và lại một năm thì có bốn mùa, tám-tiết; ấy là lẽ thường, nhưng mà tôi xem đi xét lại hoài không y lẽ định, làm sao cho biết chắc chắn đề mà truyền từ lưu tồn cho biết đều chắc khỏi sự sai lầm. — Tôi, tai thường nghe, mắt thường thấy; hoặc đờn bà, hoặc là đờn ông; bất luận là người chợ hay là người rày; nhiều khi hỏi: Vậy chờ tháng này đủ hay là thiếu? Vậy chờ năm nay tháng nào đủ tháng nào thiếu, thường mỗi năm đều có nghe người Annam tôi thăm như vậy hoài; sự thừa cơ mà bởi sự ngày tháng đủ thiếu, thật có nhiều người bị hỏi coi bộ ngỡ ngần khó trả lời cho mạnh mẽ, là vì e sự đúng, trật; bởi vì không như định về sự năm, tháng, ngày, có năm 12 tháng, có năm 13 tháng, cứ giữ tuân theo lịch Tàu bán mỗi năm

mà dùng chờ tự nhiên nước Annam không biết cách nào chắc đề dùng truyền từ lưu tồn, tôi xét lại lời tôi là kẻ mọn bất tri, bất năng, một sự hay cần dùng của nước Annam đề mà dạy bảo con cháu tôi mà tôi tối tâm tình tôi suy xét hoài không được mà lại cũng là hồ thẹn hoài, sợ e nếu ngày nào gặp ai hỏi tôi thì tôi cũng ngỡ ngần mà chờ, vì sự thừa cơ lịch Tàu đầu mà đem theo tay hoài năm này qua tháng kia dự phòng hề khi người ta hỏi thì kiểm cho biết mà nói cho phần chắn, thật đều hồ thẹn quá, chẳng những là tôi song chắc là nhiều người cũng không rõ; nên tôi cúi đầu men đến nhờ ơn các ông cùng các đứng học thông minh trí độ, mở lòng rộng rãi xin ấu hành lời hỏi tôi đây vào Nhựt-báo của các ông, và lại ông nào vui lòng trả lời truyền dạy cách tính năm tháng ngày văn văn, cho đúng cách đề lưu truyền cho khỏi sai, thật là hữu ích cho nước Annam, và lần lần thì bớt sự hồ thẹn cho mấy người bị hỏi.

Này: các ông giỏi, người dờ, đờn ông, đờn bà coi lại ngày tháng Tây không sai chầy chút nào thật đều bày ra sự y thế lẽ chẳng đời nào de hiểu.

Còn ngày tháng năm Annam, rêu-bén Tàu không bán lịch thì chắc mỗi người không biết và lộn xộn chẳng sai, nếu ông nào phân minh rõ ràng cách thế cho đúng thật là cũng một mỗi lợi và hữu ích cho nước Annam miêng viển lăm đó.

J. Michel secrétaire de la  
Direction du chemin de fer  
Saigon Mvtho.  
demeurant à Cholon 32 rue Caymai

### KHÁNH HẠ TÂN GIA

Hôm thứ bảy tuần rồi tại đường Chasseloup-Laubat, ông Nguyễn-đông-Trụ là Tri-huyện hàm, ăn khánh hạ lạc thành nhà mới, có dọn tiệc rất hậu mà thết đãi anh em; đêm ấy trong ngoài trần thiết nghiêm trang, đèn chong rực rỡ; có bọn tài-tử hòa đờn rất nên vui vẻ; những thân bằng quyến hữu đi hạ rất đông; những là: M. M. Vị Đốc-phủ-sứ hàm, Sát cụ Tri-huyện, Kế Hội-đồng thành phố Chợ-lớn, Khai Thuột-viên địa hạt Chợ-lớn, Marx chủ-nhơn Đông-dương

nhựt-báo, Đạt agent technique, Ngọc Thông-ngôn tòa, Hạnh chủ-bút Nhựt-báo-tỉnh, Nguyễn-liên-Phong Giang-hồ-lưu-sư, Sát chủ-bút Nông-cồ-min-đàm; Đát, Lầu, Luật và Sang Thông-ngôn Trang-sư; Phát-Toán chủ nhà in; Nhi, Hanh và Lê Thơ-toán hãng buôn; Ký Thông-phán điền-tín, Tài Thơ-ký tại dinh quan Đốc-lý thành phố Saigon, và còn nhiều vị khác không nhớ tên cho xiết đặng.

Nguyễn quan huyện Trụ này là một người tánh nết ôn hòa, nết na thuần hậu, lại là cựu chủ-sự tờ Nông-cồ-min-đàm này; nay đã lập đặng Đáo-công chi nghiệp, cho nên hồn-quán sung hết lòng mừng rỡ cho người đồng chi hội phần.

Nông-cồ-min-đàm.

### Nhân đàm

Chuyện đời xưa Anh-quốc  
(Tiếp theo)

Nói về John đăm nằng ấy về tới nhà rồi thì nghe thiên-hạ đồn rằng tại tỉnh thành, mỗi đường đều có dán hình một người con gái và [1] bên hình ấy có một tờ cáo-thị như vậy:

Kính rao cho ai nấy đặng hay:

Con gái tôi tên là Smith-Black năm nay được 16 tuổi, chọn dung nó đứng một bên đây; Nguyễn ngày 28 tháng 7 năm nay, nó đi du hồ, rồi bị quân lục-lâm bắt; từ ngày ấy đến nay, biệt tin. Như ai biết nó nay ở tại đâu, xin hoặc đến hoặc viết thư cho tôi rõ, tôi liền nó đặng thì tôi sẽ thưởng 500 lượng vàng, còn như ai đăm nó vô đến nhà tôi thì sẽ đặng thưởng 1000 lượng vàng, và tiền sớ phi về phần tôi chịu, nay rao.

Edouard-Black,  
Thuộc-địa-tổng-soái  
Tông-trấn tại H. T.

Nàng con gái ấy nghe tin cha mình thì khóc mà nói với John rằng: xin ân-nhân làm ơn với thiếp cho trọn mà đưa thiếp, về cho cha con thiếp thấy mặt nhau. John nói: Nếu vậy thì tôi đâu dám nệ chút công mà chẳng đưa qui-nương về; nói rồi bèn sắm sửa đồ hành-lý, lộn theo lưng cả muông đồng vàng, lay từ bà-lão mà sang qua thuộc-địa. Đi đường trời lặn biển êm, bình an vô sự. Khi tới đất thuộc-địa rồi, John tìm dinh quan Tổng-soái mà đến, chứng cha con gặp nhau, mừng vui, chẳng xiết.

Quan Tổng-soái ấy hỏi: Con từ ngày bị bắt đến nay, dung thân nơi nào? Nàng Smith kể việc mình hoạn nạn lại cho cha nghe. Cha con bèn ôm nhau mà khóc nức nức, chừng hỏi lại John thì té ra John là cháu của quan Tổng-soái; mẹ John và quan Tổng-soái vẫn là bà con cô cậu với nhau John kêu quan Tổng-soái bằng cậu. Quan Tổng-soái bèn dạy dọn phòng ở cho John ở. John không chịu ở, xin ở nơi khách-sang mà thôi. Vì ý John muốn, nên quan Tổng-soái không ép. Qua bữa sau, quan Tổng-soái nói với John rằng: Lời cậu đã hứa, cậu chẳng dám quên, nay cậu thường cháu 1000 lượng vàng và cậu sẽ gả con gái cậu cho cháu nữa, song ý cậu muốn đem cháu vào trường mà học hành mới đòi năm cho hết chữ nghĩa với người ta. John nói rằng: Té ra cậu cũng chưa biết tách cháu hay sao? Cháu chẳng hề muốn học, vì cháu có khiếu thông minh nên cái chi cháu cũng biết, cậu biếu cháu học bành làm chi cho nhục thân cháu; cháu làm đầu đảng ăn cướp đây; và cháu có phải là nhờ học hành chữ nghĩa mà cứu được em cô cậu của cháu đâu. Quan Tổng-soái nghe John nói như vậy thì chẳng đẹp, nổi giận mà nói rằng: Mi thiệt khoe tài sao? Nếu mi nói rằng mi giỏi thì ta cho mi 3 đều, như mi làm đảng thì ta sẽ gả con ta cho, bằng chẳng đảng thì chớ có trông! John cười mà nói rằng: Nếu tôi làm chẳng đảng thì tôi thế chẳng ở nắng lại 1 bữa tại đất này, còn như tôi làm đảng xin cậu chớ quên lời cậu đã hứa. Quan Tổng-soái nói: Vậy thì ta ra điều thứ nhất cho mi; mai này mi làm làm sao mà ăn cắp cho đảng cái chảo và miếng thịt bò của đầu bếp ta đang chiên mà đem cho ta; mi tính coi có đảng hay không? John nói: Xin cậu dắt tôi đến nhà bếp cho biết. Quan Tổng-soái nói: Mi hãy theo ta, John theo quan Tổng-soái đến nhà-bếp rồi John chăm chỉ coi thì thấy có cữ hậu một bện lẽ đường lớn, John gạt đầu rồi nói: Xin cậu chớ mà biếu đầu-bếp chiên thịt bò và chớ tôi đem và chảo và thịt cho cậu coi. Nói rồi kiêu từ quan Tổng-soái mà đến ngụ tại Khách-sang. Đêm ấy John nghĩ ra một kế, trời vừa rạng sáng John bèn đi kiếm rau bắp đem về rồi cầm vào bằm làm râu giả mà giả dạng 1 ông già. Xong xả rồi, nhắm đi nhắm lại thì mặt khác hơn ngày hôm qua nhiều lắm. John lại kiếm một cái bao bố mà xoi một lỗ trông trông dưới đáy bao, rồi

mới ra chợ mua hơn 10 con thỏ, thồn vào bao hết mà vát lên vai, tay bùm lổ rách. Đi hồi lâu gần đến cửa sau nhà bếp quan Tổng-soái, John làm bộ rung rẩy, đi không vững mạnh mẽ, tay không bùm lổ nữa, thỏ trong bao rút ra chạy cùng đảng mà John làm bộ không hay không biết, có người đến nói với John rằng bao rách, thỏ lọt ra, John lại làm bộ đờ đẫn, không thêm ừ ừ chỉ hết, cứ việc đi hoài. Con nít xóm đó thấy vậy chạy vì thỏ mà bắt, và rước thỏ và la làm cho cả xóm đều bay hết. Tên đầu bếp của quan Tổng-soái thấy vậy cũng tham, chạy ra vì thỏ mà bắt; John liếc thấy nhà bếp không ai, bèn lớn vô lấy cái chảo và miếng thịt bò vừa chính tới, rồi bỏ vào bao, bứt râu và bước thẳng lên nhà trên, gặp quan Tổng-soái, John đến trước mặt mà nói rằng: Cháu hứa sẽ đem chảo và thịt bò đến cho cậu, cháu chẳng dám thất tín, nên phải đem đến cho cậu đây, quan Tổng-soái chưng hửng, ra nhà sau thì tên đầu bếp còn ở ngoài đường, quan Tổng-soái bèn kêu tên đầu bếp mà hỏi, rồi bước ra nhà trước, nói với John rằng: Mi làm đảng đều thứ nhất, ta cũng khen mừng giùm cho mi; nay ta ra điều thứ hai, mi hãy rành mà làm cho nên việc. Đêm nay ta dạy 10 tên lính pháo-thủ dẫn một con ngựa đến Trường-đua là chỗ rộng rãi mà cột tại đó, mi hãy bắt con ngựa ấy mà đem cho ta. — John cười mà nói rằng: Ngày mai xin cậu thức chờ sớm mà nhìn ngựa; nói rồi liền kiêu ra đi.

Quan Tổng-soái bèn kêu 40 tên pháo-thủ mà nói rằng: Đêm nay bay phải tận tình với ta, thì ngày mai bay sẽ đảng thưởng, bay hãy dắt con ngựa đem của ta đến Trường-đua rồi rành thức mà giữ, chớ để cho ai ăn cắp; ta đã cấm rồi, bất kỳ là ai, đều chẳng đảng đến nơi ấy; nếu bay thấy ai đến đó, thì bay hãy báo cho chết đi, ta không dung thứ bay đảng. Bay hãy ở đó mà giữ ngựa cho tới sáng, rồi dắt về cho ta, nếu bay thấy 1 là con nít, hại là ông già có lẽ hành tới nơi cấm-địa thì ngựa chớ có dung tình.

10 tên pháo-thủ vàng mạng, dắt ngựa đến Trường-đua.

(Sau sẽ tiếp theo)

T. T. N.

### Ai tin

Bổn-quán có nghe tin rằng ông thân của thầy Tô-ngọc-Đường, thơ-ký tại Tây-ninh, là ông Tô-văn-Quên cựu Cai-tổng, hưởng thọ được 81 tuổi, đã tạ trần hôm ngày 15 tháng này.

Nay Bổn-quán kính gửi đôi lời ai điều, và xin phân ưu cùng thầy Tô-ngọc-Đường là người đồng chí của Bổn-quán tự thuở đến nay.

N. C. M. Đ.

### Bài kính mừng trong tiệc khai giảng

Hương-chức Hội-tề đồng kính mừng:

Chúng tôi tiếp đảng thiệp của thầy mời ngày 21 là hôm nay, đến mà dự tiệc. thì chúng tôi sẵn lòng vui ý lệ gói dờ chơn lời chung mừng sau dự tiết với thầy cho vui cuộc; lại cũng hết lòng can dạ tìm kiếm những điều thầy đã làm ra, tích trong làng mà ngợi khen, trước tiết có đủ các viên-quan cùng Viên-cửu trong xã-thôn; đặng rõ, biết thầy là người hiền sang-hường luân-ly, xử việc ở chốn quê nhà.

Thầy đôn thầy Nhà-nước Đại-pháp sang qua Nam-việt báo hộ chúng ta, có lòng chiếu cố, thiết lập học đường dạy dỗ con nhà An-nam cho mau thông mau hiểu.

Bởi đó cho nên thầy kèm lòng ép tri vào chốn học-đường, ra công gán sức tu trau kính sử cho rõ đạo Quốc-gia. Khi ra trường, thầy đã thi làm Giáo-tập, dạy bảo trẻ em.

Kể đó Nhà-nước thuyết lập Tòa-sơ tại Tân-an để phân chơn già. Con ấy, thầy chẳng tiết công, không nề sức, phở việc nhà ra làm Thông-ngôn Trang-sur, có ý giúp đỡ cho kẻ có việc hữu lý vô ngôn, sau lại có lòng cố-cập thương trông trong làng, mến tình Hương-chức; xa lánh nha-môn, gần nơi Hương-dăng, dóm thầy trên không thuận, dưới không hòa, nếu thầy lo lập qui điều, sửa sang trong hương-dăng; khai kinh, bắt cậu và đắp lộ.

Từ ấy từ nững nay, trên phán dưới vâng, không đều trái lịnh, danh tiếng dạy bay, đều nhưn đã trở, quan yêu làng chuộng xứng bap mọi

người, đẹp tình thiên-hạ, vừa ý Hương-chức thập nị xã thôn; hổ hãm Hội-dồng địa-hạt hai khóa chur sự đầu xin-quan trên ăn giảm. Lúc ấy Hương-chức cũng tôi nhiều ông lộng phũ ban môn, phong tục bất xứng, quờn trước bất đồng, sanh việc chống em, không lẽ thầy khoanh tay ngồi ngó; nên nói trở lại vào hàng Hương-chức, lấy nghĩa hòa hòa, dùng lý mà an, lấy nhơn làm giận, lấy đức làm hòa, sắp đặt rất nên nghiêm, trên thuận dưới an.

Thầy lại thấy trường xa, trẻ em trong làng khó bề ăn học; e sợ có lậu quã văn, ít nghe học thấy, nông nã quyết tình, can dạ mòn hơi mỗi tri, vào bầm ra thừa; xin bạc công nho các trường, rước thầy, sắm ghế, mua bàn, viết mực lo đủ đặng cho trẻ em luyện tập nghề văn, dề bề tấn bộ, chẳng những mấy đều đó mà thôi, dường nhưn đã mở, nên nghĩa lại khai cho Hương-chức chúng tôi dò lần mà bước tới, khỏi làm khỏi lỗi. ơn ấy vô cùng, ngàn năm tại dạ; lại rõ hết việc cầm quyền chấp chánh sửa trị trong làng, đặng thuận phong mỹ tục, trên thuận dưới an, dân sự đều vui không lòng dị nghị; đua chơn sanh lợi; sĩ, nông, công, thương; mọi nghề đều phát, mùa màng thanh mậu, cây trái đều sung.

Nay thầy đã tăng quờn tấn trước lên làm Ban-biện Phó-tổng; Hương-chức chúng tôi cũng đều thăm mừng dựa tiếng ngợi khen, vui lòng tu oã ý; cầu xin cho thầy công thành danh toại, gia quan tấn trước luôn luôn, lại được danh vang tiếng chói rực rỡ trong tỉnh này.

Làng Lạc-bình, Hương-chức hội-tề, đồng kính hạ.

Thay mặt cho Hương-chức,  
Hương-chức,  
Đoàn-kim-Huê.

### LẠC-BÌNH-TRƯỜNG, CHU SĨ ĐĂNG.

Bầm,

Thầy đặng rõ, Lâu nay, bầy em cháu trong làng này còn mê mụi; mà ngày nay được mở mang trí hoá một ít. Trước là nhờ ơn Hương-chức chẳng nề tốn hao, xin công nho, lập trường học đặng mở đường văn minh mà diu dắt bầy em cháu, mọi chiều cho trở nên người thuần hậu. Sau lại mong ơn thầy Ban-biện là người đức hạnh khoan hồng, nhưn từ đại độ.

Thật, anh em tôi hàng liếc mắt thấy thầy đã

sảng lòng nông nả, gần sức chuyên lo, vào bầm ra thừa, thượng hoá hạ mục mới gây nên một chỗ học đường mà giáo hóa, bấy anh em tôi, biết là bao nhiêu sự khó nhọc.

Từ ấy nhân này, anh em tôi bằng chung-đội ơn thầy, song le chưa có đều chi mà làm cho về van tiếng thầy.

Hôm nay thầy có phước, vào hàng viên-quan; lại có bày cuộc khánh hạ, cho rõ tiết tông-môn.

Vậy anh em tôi cũng nhơn diệp này đồng vui lòng mà dâng lễ mọn đến chúc mừng cho thầy được thọ tử nam-san vĩnh trường quang tước.

Vậy cúi xin thầy tướng tình mà nhiệm chúc lòng thành của anh em tôi, cho thỏa tình vọng tưởng.

Dầu khi diên bài lưu ly thế nào; thì anh em tôi cũng nguyện kết cổ ngâm vành phôi gan trái mặt mà đáp cái ân trạch của thầy ngày nay chẳng hề quên thân khuyến mã.

Vậy từ này về sau, anh em tôi cũng khẩn vái cùng hoàng thiên chứng-chiếu cho thầy được lạc nghiệp an-cư danh-lưu thiên cổ.

Sao đây anh em tôi ước nguyện cho thầy bền lòng gần sức đảm bảo hộ và diu đặc bấy anh em tôi, mỗi đũa đều tấn bộ luôn luôn.

Trương Lạc-binh,  
chư sĩ đồng bài chúc

BÀI ĐÁP VÀ TRẢ LỜI.

Ngày hôm nay tôi rõ biết lòng Hương-chức đã tỏ ra những việc tôi đã ra sức mà làm thuở nay cho trong làng nhiều sự rất hữu ích, cũng mở mang cho trẻ em càng ngày càng tấn bộ tro g đường văn minh mà phong ngợi tôi trong ngày hôm nay thiệt rất thâm phải.

Tôi cảm ơn trên, nay đã mở ơn ra cho trong làng Hương-chức nhia biết đều phải mà phong ngợi; thì là một điều rất trọng cho em cháu ngày sau chúng nó sẽ bắt chước sự phải chúng ta mà làm thì ra một sự tiến tấn hậu kế, càng ngày càng trở về thông thái cho trong làng mà gìn giữ sự lành lánh sự lỗi khỏi đều cang phạm đến đều luật quan, mà lại đặng cầu thượng hoá hạ mục an cư lạc nghiệp mọi người đều thông thả.

Ấy vậy tôi tỏ cùng làng Hương-chức cùng mấy trẻ em một điều là những người làm sự phải, thì sẽ gặp đều phải sách có chữ rằng: Tích thiện chi gia tất hữu dư khánh, mà lại hoàng thiên bất phụ độ: thơ nhơn, có sự chi trên hết rong đời cho bằng sự làm phải.

Nay tôi mở cuộc vui mừng này ra trước là đội ơn trên gián phước; sau là hội-hữu cho thỏa tình việc dinh hư phú để cho thiên đình, làm người chớ mưu kia chước nọ; tuy lòng người chẳng rõ, song trời đất không lầm; thì ắt có ngày kia gián phước.

Nay trong Hương-chức có dạ hiệp hòa, bày tỏ sự phải của tôi ra, tôi rất cảm ơn trọng bậu.

Ban-biện Phó-tổng,  
Hồ-tấn-Hồ.

Tiểu đàm

CÙNG LÀ LANH

Trống canh đã đêm ba dùi, anh nọ đến nhà một ông thầy thuốc mà gõ cửa; chú thầy lúc đang ngon giấc nghe động giật mình thức dậy ra mở cửa rước vào; khách nói: Tôi nghe đồn rằng thầy là danh-y và là người hay độ thế, nên tôi chẳng nệ đường xa, đến rước thầy điều trị cho chú tôi đang lâm bệnh trọng. Chú thầy nghe nói rằng miuh là danh-y, hay cứu thế thì là gan cũng nở một ít, nên nói theo rằng: Cậu chẳng đến thì thôi, chớ nay cậu có lòng đến rước thì tôi đâu nở đêm nhiều mà để cho lịnh thúc phải khổn khó bay sao, nhà lịnh thúc ở gần hay xa? Khách nói: Cách đây chừng mười dặm; bệnh đang ngặt nghèo, bây giờ trời còn khuya đề tôi đi kiếm xe mà đi mới xong. — Chú thầy nói: Tôi có sẵn một cái xe hơi, vậy 2 ta hãy dùng xe hơi mà đi cho chóng. — Khách nói: Nếu thầy có lòng tốt như vậy, tôi rất cảm ơn. Xin thầy nói cho tôi biết mỗi lần chẩn mạch, thầy đòi bao nhiêu tiền. — Chú thầy nói: Tôi ăn rẻ hơn mấy thầy khác, vì lòng tôi một lo cứu người độ thế mà thôi, chớ chẳng có các cỗ ai cũ, nên tôi định giá trước là một đồng bạc một lần chẩn mạch, đầu cho bệnh nặng thế nào và thân-chủ có trả thêm một đồng su nữa, tôi cũng chẳng hề lấy; lấy một đồng bạc đó là miếng dũ mua gạo mà nuôi cái thân tôi cho sống mà cứu người bệnh hoạn mà thôi. Khách chịu và khen tạ khôn cùng. Thầy bèn một phía thì kêu môn-đệ thức dậy nấu nước hồ trà ngon mà mời khách uống đặng thầy có vào trong bịch khăn và thay đổi xiêm-y, một phía thì kêu người coi máy xe hơi dặng có sửa soạn mà đi. Xong rồi, thầy và khách đồng ngồi xe ô-tô-mô-binh, đi hơn nửa giờ đồng hồ mới tới nhà

khách. Khách bèn biếu ngừng xe, chơn bước xuống đất, tay thò vào túi móc một đồng bạc đưa ra, miệng nói rằng: thầy không cần gì xuống xe, đồng bạc đây, xin thầy lấy mà về cho sớm.

— Thầy hỏi: Sao vậy? — Khách nói: Tôi chẳng nói giấu chi thầy: tôi không có chút bạc chi đâu cả, tôi đi chơi lỡ khuya, kiếm xe về không đặng, gặp có một cái xe kiền nó đòi tới sáu đồng bạc, nó mới chịu đưa tôi về nhà. Tôi biết thầy có xe hơi, phần tôi thuở nay cũng chưa biết đi xe ấy lần nào, nên tôi mới đến mà cậy thầy dùng xe ấy mà đưa tôi về một chuyến chơi. Trời khuya ngồi xe hơi gió thổi mặt ruột mà trả có một đồng bạc, thiệt rẻ vô cùng. Cảm ơn thầy, tôi nghĩ, xin thầy trở về cho sớm; nói rồi liền bước vô nhà. Chú thầy nghe ngáo, ôm lòng giận mà về, đi dọc đường phần trời lạnh, phần đường xa, phần vẫn về, rồi càng nghĩ càng.....

Tôi xin đề cho liệt-vị khán quan trú nghĩ coi chú thầy càng nghĩ rồi càng... làm sao? có khi vui hơn là tôi nói tiếp).

Trần-trọng-Bôn.

HÀNG TÀU  
Nam vang và lục tỉnh

I.—Đường đi từ Saigon lên Nam-vang.

Mỗi ngày thứ ba, thứ năm và thứ bảy, tại Saigon có tàu đi Nam-vang, lui ban chiều hay là tối, tùy theo khi có giáng bản mỗi tuần mà định giờ lui tại Saigon.

Chạy tới Mỹ-tho đậu đó đến 9 giờ ban mai ngày thứ tư, thứ sáu và chúa nhật thì lui đi, ghé Vĩnh-long, Sa-déc, Đất-sét, Cái-tàu-thượng, Chợ-thủ, Hồng-ngự, Tân-châu, Vĩnh-xuơn, Vĩnh-lợi, Bannam, tới Nam-vang ngày thứ năm, thứ bảy và thứ hai.

Tại Nam-vang ngày thứ bảy, thứ hai, thứ năm 8 giờ ban mai có tàu chạy về Saigon.

II.—Đường đi phía tây.

Tại Saigon mỗi ngày thứ hai, thứ tư, thứ sáu có tàu chạy đi Lục-tỉnh, buổi chiều, tùy theo con nước mà lui, từ năm giờ chiều cho đến 9 giờ tối, cho kịp nước mà chạy ngan kinh Chợ-gạo.

Đến tại Mỹ-tho đậu đó đợi xe lửa Saigon xuống, rồi 9 giờ ban mai ngày thứ ba, thứ năm và thứ bảy chạy ghé Cái-bè, Vĩnh-long, Sa-déc, Đất-sét, Cái-tàu-thượng, Cù-lao-giêng, Rạch-cái-dầm, thẳng tới Châu-dốc, trở lại cũng ghé Rạch-cái-dầm một lần nữa.

Đó cứ thẳng đườn sông sau (Hậu-giang) chạy thẳng xuống ghé Long-xuyên, Bô-ót, Lai-vung, Ô-môn, Cần-tô, Trà-ôn, Đại-ngãi, là ngày thứ tư, thứ sáu và chúa nhật.

Tại Đại-ngãi trở về là ngày thứ tư, thứ sáu và chúa nhật, ghé theo các bến cũ dọc đường cho đến Châu-dốc và tại Châu-dốc bay giờ ban mai ngày thứ sáu, chúa nhật, thứ ba chạy thẳng xuống, ghé dọc đường đến Mỹ-tho tới bữa ấy, chạy về đến Sài-gòn nội ngày thứ bảy, thứ hai, thứ tư.

III.—Đường đi Mỹ-tho xuống Đại-ngãi.

Tại Mỹ-tho, 9 giờ ban mai, ngày thứ hai, thứ tư và thứ sáu, có tàu nhỏ đi ghé Chợ-lách, Mang thit, Cái-hum, Ba-kè, Chợ-mới, Trà-luộc, Trà-ôn, Cần-thơ, rồi trở lại cũng ghé Trà-ôn một lần nữa, và chạy thẳng xuống tới Đại-ngãi 9 giờ rưỡi tối, đậu đó tới nửa đêm lui về, ghé Cầu-kè sáng ngày thứ ba, thứ năm, thứ bảy, về ghé lại các bến dọc đường, tới Mỹ-tho tối ngày ấy.

Đi theo tàu chiến này, mỗi người có phép đem đồ theo 30 kilos mà thôi.

IV.—Đường Đại-ngãi đi Bắc-liêu, và Đại-ngãi qua Tiều-cần.

Mỗi ngày thứ hai, thứ tư, thứ sáu, ban tối khi tàu lục-tỉnh tới rồi, có tàu chaloupes rước bộ hành tại Đại-ngãi mà chở đi Bãi-xàu, tới Bãi-xàu sáng ngày thứ ba, thứ năm, thứ bảy, rồi chạy thẳng vô Sóc-trăng Bắc-liêu.

Tại Bắc-liêu mỗi ngày thứ tư, thứ sáu và thứ hai chạy trở về Đại-ngãi, mỗi ngày thứ tư, thứ sáu và thứ hai ở tại Đại-ngãi chạy qua Mạc-bác và Tiều-cần rồi chạy về Đại-ngãi cũng nội đêm ấy.

V.—Đường từ Long-xuyên vô Rạch-giã và qua Cù-lao-giêng.

Mỗi ngày thứ tư, thứ sáu, chúa nhật, 6 giờ ban mai, có tàu ở Long-xuyên chạy tới Rạch-giã hồi đứng bóng, dọc đường ghé bên Phú-hòa, Rạch-bà-ban, Núi-sập, Sơn-bà-thê, Phú-hội, Sóc-sơn.

Ba giờ chiều tại Rạch-giã trở về Long-xuyên, ghé theo các bến trước này.

Ngày thứ năm, thứ bảy, thứ hai, 10 giờ rưỡi

tối, tại Long-xuyên chạy qua Chợ-hũ và Cù-lao-giang. Sớm mai ngày sau trở về, tới Long-xuyên 9 giờ tối.

## NHỮNG HỘI THI CUỐI NĂM

Quan Nguyện-soái Nam-kỳ đã định ngày giờ các hội thi cuối năm như sau này :

1o - Ngày thứ hai, nhằm bữa 20 Février năm 1911, 8 giờ ban mai, tại trường Ecole Normale, sẽ mở hội thi học trò ra làm thầy giáo ;

2o - Ngày thứ hai, nhằm bữa mồng 6 tháng Mars, năm 1911 7 giờ rưỡi ban mai, tại trường Chasseloup-Laubat, sẽ mở hội thi bằng cấp học trò trường Chasseloup-Laubat ;

3o - Ngày thứ hai, nhằm bữa 20 Mars năm 1911, 7 giờ rưỡi ban mai, tại trường Chasseloup-Laubat, sẽ mở hội thi học trò vô trường thầy giáo (Ecole Normale) và vô trường bậc nhì tại Mytho (Collège de Mytho).

Những học trò nào có các cải trường sơ tại tỉnh xin cho thi, thì mới được thi, mà buộc phải cho có khai sanh và tờ báo lãnh của cha mẹ, giao kết chắc chắn chịu bồi thường tiền ăn học, nếu con cháu mình mới học nửa chừng mà bỏ học.

## Hàng bạc Nam-kỳ

Lời rao

Cho ai nấy hay rằng: Ông Léon Rousseau, là người đại-thương ở tại đờng Catinat, kể từ ngày nay đã dựng cứ là Pháp-nhơn cho trong công-ti cũ chúng ta, người sẽ lo xem xét tính toán việc sổ sách trong hàng tại Saigòn.

Saigon, le 1<sup>er</sup> février 1911

Hàng bạc Nam-kỳ  
Quản-ly

L. H. MULLER.

## Lời rao

Cho nhà nông phu đặng rõ.

Lời tục ngữ có nói rằng: « Ong mặt làm ở, ong lỗ tới ăn. »

Bồi công ân cần bên đồ thám niên tôi đã dạy và chỉ cho những người lân

cận tôi biết rõ sự ích lợi dùng phân thuốc chề theo phép bát vật hóa học, tục kêu là (tro của ông Cây-sộp,) mà trồng lúa (làm ruộng). Đã có nhiều người dùng phân ấy làm cho những ruộng xưa bỏ hoang nay trở nên tốt.

Lúa được trúng mùa luôn, ai ai đều tin dụng; có hiềm người nông gia danh tiếng đem lòng tin cậy tôi, nghe lời làm y theo cách tôi chỉ biểu thì được thú lợi rất nhiều.

Làm được lúa thêm nhiều ấy, thiệt là mặt đỏ, há chẳng phải nhờ bởi công trình tôi khó nhọc tìm kiếm ra phân thuốc và chỉ biểu cách dùng sao.

Mà nay có bấy ong lỗ nghe hơi, bèn đua nhau bay đến. Tôi còn ở bên chánh nước, lo cho phân được nhẹ giá, mắng nghe tin Nam-kỳ, có ong lỗ ấy, nhờ một hàng bạc bên tây vừa giúp, xúm nhau tới ăn trái trên cây của tôi đã vung trống.

Chúng nó toan làm thề nấy: Ví dụ như nuồn thâu trừ lúa hồng choán mỗi hàng thì chúng nó không lấy bạc, mà lại ra bạc trước cho tiền lúa. Ấy có phải là mây ông chịu cực nhọc cho chúng nó tọa hưởng chẳng!

Mây ông có công cấy dật, gieo mạ, cây lúa, gặt lúa, đập lúa, có khi chúng nó để cho mây ông đem lúa vào bỏ vào vựa cho rồi sàng, rồi chúng nó thung dung tới ăn hết lúa, núc ráo mặt của mây ông, cũng như mía của mây ông đã ra công trồng nơi đất Bền-mương mà bị kẻ khác ăn hết vậy.

Tôi xin nói tắc lời nấy: Thiều nợ người là tôi mọi của người. Ai xuất vốn nhà mà làm ra thì được thanh nhân thông thả, mình làm chủ, mình hưởng trọn lây của mình.

Lời vắn, tình dài khán quan tự liệu.

Căn tự: Ông lập vườn cây Sộp, Nghiệp sư thượng hạng lưu tri, Nguyễn Nam-kỳ Canh-nông Giám-độc.

Sau rao cho chư vị rõ, ông lập vườn cây Sộp nấy đã muốn những đất không tại nhà này xe lửa Hóc-môn đặng lập kho trữ phân tro đã nói trên đây. Chỗ ấy có đường thông ra bên, ai muốn mua thì đem ghe đến đó mà chở thì thuận tiện lắm.

Lại khi ông ấy trở qua Nam-kỳ thì sẽ lo lập kho trữ nhiều chỗ khác nữa đã chọn rồi.

## Lời rao

Các nhà bán sách có bán:  
Thơ Giặc-Khôi hay lắm, (truyện nước ta) của M. Đồ-quan-Đầu soạn.  
Thơ và truyện chung một cuốn.  
Giá là, ba cật (0 \$ 30).

## Hàng

## A. MESSNER

Đường Charner môn biển số 50-52-54  
và đường d'Ormay môn biển số 67-69, Saigòn.

mới có CAO-BẠCH mới có

Mới đem lại 72 thứ bán bát kim bằng ngọc-bích (Saphir) hiệu Pathé; những bán này thuê nay chưa ai có.

Giá mỗi bản..... 2 \$ 25

Xin hỏi cuốn mục lục (Catalogue)

CUỐI THÁNG NÀY, lại có bán chạy kim hiệu Lyrophone và Odeon nói tiếng Annam và Cao-man rất rõ ràng mà chắc lắm, một cái bán chạy kim chừng ba bốn trăm lần chẳng hề hấn chi cả.

Ai muốn mua hãy hỏi cuốn tổng mục lục (Catalogue complet)

## Maison F. MICHEL

ET

COMPTOIR D'ELECTRICITÉ RÉUNIS

L. CAFFORT Successeur, 169 rue Catinat.

Tại nhà hàng ông Michel và hàng

buôn điện khí hiệp lợi ở đường Catinat số 169, bây giờ ông L. Caffort làm che

Có bán đủ thứ đồ nữ trang và hội huy xàng, thủy tinh, ngọc thạch, đồ bạc, hình đồng, kiển con mắt, đồng hồ lớn nhỏ, và có thứ đồng hồ trái quít tốt hiệu Omega chạy chẳng sai. Nhà hàng này là tiệm ngành hàng đúc súng và bán xe máy bên nước Langsa hiệu St Etienne. Có một người thay mặt là ông Caffort mà thôi.

## PARIS, MANGON

Siège social 90 rue de Maubeuge, Paris

BUREAUX ET MAGASINS:

15, 16, Quai Francis-Garnier, Saigòn

Tại hàng này có bán:

Áo thung, dây nịt, nón lộng thỏ, nón rom đủ thứ cho người lớn cùng con nít.

Đồ nấu ăn có tráng sành, xuy chì, cũng có thứ bằng sắt.

Đồ học tập giấy mực văn vắn.

Đồ bắt kẻ ngựa chiếc và đôi, yên cỡi, roi, đèn thường và đèn Acétylène, bánh xe Caoutchouc.

Máy cạo vàng và đủ thứ đồ phụ tùng cho thợ bạc.

Hội thủy tinh lớn nhỏ đủ thứ.

Pháo bông, pháo hoa cải đủ các thứ giá từ 15 đồng sắp lên.

Đèn ly, đèn giấy xanh đỏ, các hạng cùng mở bỏ.

Máy để chữa lửa, lẹ lắm hiệu:

EXCELSIOR SYSTEME

BREVETÉ P. C. CAR

RE DE PARIS; máy

này có thứ cho nhơn

dân coi trước mặt viên

quan quới chức Lang

sa, giá rẻ.

Vậy trong lục châu ai muốn mua cái chi theo trên đây, xin gửi thơ cho hàng hay là đến tại hàng này mà mua.

TIỆM THỢ BẠC HIỆU  
**BIJOUTERIE  
PARISIENNE**

CỬA ỜNG J. GIUNTOLI VÀ ỜNG A. G. BARDOTTI.  
Ở tại đường Catinat số 126  
Gần nhà hàng Café de la Terrasse.

Tiệm cái tại Paris, tiệm ngành tại Bastia nước Corse.

Nay sáng đẹp ngày tết Annam, chúng tôi có lòng kính rao cho nhiều người quen biết và mua bán cùng chúng tôi đang hay rằng, chúng tôi mới lãnh tại nhà hàng cái ở Paris những đồ nữ trang kẻ ra sau này: Dây chuyền đeo cổ, médaillons vàng đeo tay, bông tai có nhện hột thủy xàng, hột thủy xàng, cạ rá, chiên đồng hồ và đồ đeo theo chiên, lớn nhỏ đủ thứ và nhiều kiểu lạ rất xinh tốt. Tại thành Paris chúng tôi có tiệm cái làm những đồ nữ trang và trong nước Langsa chúng tôi có nhiều tiệm nhánh buôn bán, cho nên chúng tôi mới sẵn lòng bán những đồ nữ trang nhẹ giá tiền hơn các chỗ buôn bán khác. Sự buôn bán của chúng tôi chắc chắn hẳn hoi.

Vậy trước khi đi chọn lựa đồ nữ trang xin các cô các bà, chưa biết tiệm chúng tôi cùng người đã quen biết rồi, đến mà xem những đồ xinh tốt và giá tiền/rẻ lắm.

Đường Catinat nhà số 126,  
Chủ tiệm Giun oli và Bardotti

**Hàng GRAF-JACQUE  
và Công-ty**

TẠI PARIS, SAIGON VÀ NAM-VANG.

Tại Saigon ở đường Catinat, số 65

Tủ sắt hiệu là BAUCHE, lớn nhỏ đều có bán luôn luôn trong hãng.

Thuộc về đồ làm nhà cửa kẻ ra đây thì thiện là tốt và chắc lắm, chánh tại bên lộ gọi qua.

Ông khóa đủ thứ, song hồng, vis nhỏ lớn bằng sắt hay là bằng thép; bù-lon nhỏ, lớn, bằng-lê sắt và thép, xi-mon tốt, niệu DEMARLE LONQUETY đục, bào, dũa, cưa, khoan đủ thứ, hàng rào sắt, cửa sắt, song sắt, có đủ kiểu, cân thợ bạc, cân lớn nhỏ bằng cây và bằng sắt đủ kiểu, thùng đồng lúa 40 lít, và thùng đồng rượu lớn nhỏ đủ hết, yên ngựa, đồ bắc kẻ đôi và chiếc tốt nhưt hảo hạng. Nước sơn đủ các thứ màu, dầu cá sống và chính, dầu sừng, dầu mỡ và đủ các thứ dầu khác nữa. Ghế to nê « l'hone » đủ các thứ.

**THUẬT VỀ ĐỒ SAN BẮN**

Súng hai lòng, súng một lòng lớn nhỏ đủ thứ

súng sáu đủ thứ, thuốc súng đủ thứ, bi súng và lại đủ những đồ phụ tùng theo về súng ống.

**THUỘC VỀ ĐỒ CHUNG TRONG NHÀ**

Đèn treo đủ thứ lớn nhỏ và đèn treo bằng pha-ly từ bốn và sáu ngọn thiết là nhưt hảo hạng tốt ở tại bên Kinh-dô (Paris) gọi qua bán kính các quan viên cùng chư quới hữu có muốn dùng mua vật chi xin đến tại ằng.

**AVIS**

Nous achetons à des conditions rémunératrices les TIMBRES-POSTE (ayant servi) de L'INDO-CHINE en parfait état propres et sans déchirures.

Adresser offres-communications en-vois à THÉODORE CHAMPION et Cie 13 Rue Drouot Paris.

Correspondance en Anglais et Allemand

**Con cò cù**

Có người muốn mua con cò Đông-dương dùng rồi, (tục gọi là con cò chệt)-mà phải chò sạch sẽ và đừng cho rách

Như ai muốn bán thì phải gởi thơ cho nhà THÉODORE CHAMPION ET Cie 13 RUE DROUOT PARIS mà thương nghị Gởi thơ bằng chữ Anglais và Allemand.

**Lời rao**

Có một quan Trưởng-tòa Annam ở Bạc-liêu muốn cần dùng một thầy ký lục biết chữ Langsa cho thiện giỏi, mỗi tháng lương chừng 25 đồng; nếu quả có tài năng mà làm nổi lý đoán (conclusion) hoặc là viết thơ cho các quan thầy kiện dạng, và làm việc siêng năng cũng là tánh hạnh tốt thì ngài sẽ thêm lương, và ngài lại cho làm Clerc assermenté nommé par le Gouverneur général, phòng thế cho ngài trong khi đi khỏi hay là trong lúc ngài mắc xin nghỉ.

Vả lại, nề làm clerค assermenté rồi, thì dạng trông cậy về ngày sau, như có khuyết Trưởng-tòa thì mình xin titularisé Huissier dạng.

Như ai muốn làm việc ấy thì hãy gởi đơn cho ông Lý-khiêm-Tỵ Huissier ở Bạc-liêu mà xin, hay là đến tại Bồn-quán đây mà hỏi thăm cũng dạng

TIỆM THỢ BẠC HIỆU LÀ  
**R. MONNIER**

Ở tại đường Catinat số 110-112,  
Saigon

Có bán và làm đồ nữ-trang theo kiểu người Langsa và theo cách của người bản-quốc thường dùng, như là: Vòng-và ọc, kiề-cổ, cạ-rá, chiên chiên, hoa-tai, dây-chiên, và mây-đai-don đủ thứ kiểu đã khéo và tốt lắm.

Có bán đồng-hồ trái quít bằng vàng bằng bạc và bằng đồng, nhiều kiểu nhiều hiệu tốt lắm như là: ZENITH, OMÉGA, WALTHAM, và BILLOBES.

Có sửa đồng-hồ, sửa máy viết, sửa súng và sửa các thứ máy nhỏ, chắc chắn và khéo léo; có bán đủ các thứ kiến soi con mắt, có khắc con dấu bằng đồng, có làm bản hiệu, hoặc bằng thau, hoặc bằng đá cẩm-thạch, hoặc bằng đồ xi-sanh; đồ khảm vàng khảm bạc cũng khéo hơn hết và giá rẻ 76 hồi.

**Hãng MAZET**

Ở đường Paul Blanchy số 40

Có bán rượu RHUM MANA, Rượu này rất có ích, mỗi nhà nên mua một ve mà dùng. Thương-hàng, đau bụng cùng thiên-thời, dùng thì hiệu nghiệm lắm. Mùi thơm uống rất ngon.

Hãy coi cho kỹ kẻo làm thứ giá.

Bán rượu QUINA GENTIANE, rượu này làm bởi nhà dòng Saint-Paul, có bổ vị hơn sâm rất tiêu bở.

Bán thuốc văn hiệu DIVA, hút thơm khói, hiệt ngon, có thoa nơi đau mỗi điếu, hút khỏi tinh môi. Mỗi gói có một cái hình chụp rất khéo và trong nhiều gói có để một miếng giấy, kêu là: "Giấy ban thưởng" cho không, hoặc một cái đồng hồ, hoặc một hộp xà bong thơm, hoặc một hộp Cigares, hoặc một hộp khăn mouchoires vân vân... Như ai dạng miếng giấy ấy thì hãy đem đến tại hãng ông Mazet mà lãnh thưởng, còn ai ở xa đến không dạng thì viết thơ và gởi cái giấy ấy đến, nói cho rõ chỗ ở và tên họ và món đồ mình muốn thì ông Mazet sẽ gởi đồ ấy đến chẳng sai.

Có bán xà bong thơm hiệu CÔN SÁU (crocodile)

xà bong này thiết rất tinh hảo và trong sạch lắm, mùi nó thơm điếu dảng hơn các thứ xà bong kia. Như ai dùng thứ xà-bong này, thì thịt sẽ trở nên mịn-trắng trẻ, và lại khỏi sự bịnh hoạn nữa.

**Hàng mới**

Nhà BÁN SÁCH và BÁN GIẤY

Hiệu LÉON ROUSSEAU và Công-ti

Số 64 tới 72 đường Catinat, 39 tới 45 đường d'Ormay.

Kiểu mới, vải, nhiều kiểu, quần áo, giầy dái, đồ t-êu, ren, đồ may, mũ đội đầu, đồ thờ, giầy, guốt, mũng, mền, dầu thơm, giường, nệm, đồ bằng bạc, dao nhiều kiểu, đồ hút, đồ hành lý, đồ khí nghệ, đồ chơi, v. v.

Có thợ ĐƠN BÀ CẮC VÀ MAY ĐỒ RẤT KHÉO.

Bán sách, giấy, đồ văn phòng. Giấy thiệp, sách dùng về thủy binh, truyện sách tây có thứ 3f.50, 2f.50, 1f.50, 1f.00, có thứ 0f.95, 0f.85, 0f.65 và 0f.45; đồ khí cụ theo nghề kinh-lý, nghề cắt nhà; đồ vẽ, nước thuốc, dầu sơn, sách vở giấy mực; đồ dùng trong lớp học, v. v.

CÓ BÁN MÁY VIẾT HIỆU "OLIVER" viết chữ Langsa và chữ quốc-ngữ rõ lắm, có bán đủ đồ phụ tùng theo ụy viết, v. v.

**Truyện hay**

Kim-cổ-kỹ-quang in dạng 4 cuốn  
rời mỗi cuốn giá ..... 0\$40  
Chung-vô-diệm cuốn thứ 10 in  
rời, mỗi cuốn giá. .... 0 40  
Tông-từ-vân trọn bộ, 1 à 6. .... 0 40  
Mày tiệm sách đều có bán.

**HÀNG COURTINAT**

VÀ CÔNG-TY

Tại đường Catinat số 98-100-102-104-106

Nhà này bán lẽ đủ thứ hàng hóa hơn các nhà tại Saigon, và chẳng nề mua nhiều ít.



Lại đó có đủ thứ hàng của người Annam dùng, như thủy ba, tổ tây, nhung đủ thứ, lụa, soạn, lụa, địa và nỉ đủ màu.

Có bán đồ vật dụng trong nhà: ghế cây uống Thonet" đủ kiểu, giường sắt, mùng, nệm, mền gối; bàn tủ bằng cây Hongkong; kiến lớn chạm khéo lắm và tốt nhất hạng (glace de Venise).

Tại đó có nhiều xe máy hiệu "Ibis" giá 55\$00 và đồ dùng theo xe máy, có giày cách mới tốt và chắc giá rẻ.

Có một mình nhà này có bán tủ sắc hiệu "Hummer"! tốt hơn các tủ từ lâu nay không cháy mà lại chia khóa không bắt chước được.

Cũng có bán nhiều đồ dùng theo cuộc hành lý; dầu thơm, đồ nữ-trang, hột xoàn và thủy tinh, máy nói hiệu "Pathé" đèn chưng bằng đá cẩm thạch.

Nay tại hàng tôi có đủ thứ thủy-xoàn, giá bán rẻ mặc tùy theo hạng.

**COMPAGNIE COLONIALE  
D'EXPORTATION  
ĐƯỜNG CATINAT SỐ 159**

*Bán sỉ, bán lẻ. Đồ tốt và giá rẻ.*

Tủ sắt đủ thứ, vải bông, nỉ, nhung giày, vớ, dù, mền, giường sắt, giường ruột gà, médailles đủ thứ, dây băng cho các hàng viên quân Annam cùng xã trường.

**Tiệm bán đủ các thứ hàng  
TÂY VÀ TÀU TẠI MY-THO**

Ông J. Journal và ông Lê-quang-Huy xin kính cùng chư vị quý quan và quý hữu Lạc-châu đặng rõ. Nay chúng tôi có lập một tiệm bán đủ các thứ hàng giẻ lại đường mé sông Mỹ-tho.

Saigon. — Imp. Phát-Toán

*Cúi xin chư ông, chư bà có dùng hàng chi chặng hạng, hoặc muốn may quần, may áo vắn vắn... hãy gửi thơ cho tiệm chúng tôi đây, hay là đến tại tiệm mà mua thì giá rẻ hơn hết.*

*Vì tiệm này là tiệm thay mặt cho một hàng lớn tại Chánh-quốc (thành Lyon.)*

Cần-Khai.

**Tuồng hay lắm**

Những tuồng mới in dày là của ông Cao-hữu-Dực cựu Tổng-độc trấn tỉnh An-giang, đặt hay lắm, xin chư quý vị mua trước xem chơi sau cho biết tài ăn học của ngài.

Tuồng Ô-thước trọn bộ bốn thứ 0\$80

Tuồng Ngũ-hồ Bình-tây 1e 2e 3e 0 25

Tuồng Tông-từ-Vân dương in.

Tại Sài-gòn tiệm Phát-Toán, tiệm J. Việt, ở đường d'Ormay, tiệm I. Đông ở đường Charner thấy đều có bán.

TIỆM THỢ BẠC

**Hiệu là Nam-khai-Thời**

Ở tại đường Quai de Farroyo de la poste số 23 tại Mỹ-tho.

Kính lời cho chư-quí-viên đặng hay, nay tôi mới lập một tiệm thợ bạc, chạm kiềm và vàng đôi, dây chuyền đồng hồ, và làm đủ các thứ nữ trang, đã khéo mà lại chắc chắn lắm. Trong tiệm tôi có bán đủ thứ, lại có bán đủ các thứ thơ, tuồng, truyện, sách bằng chữ quốc-ngữ, có bán con niêm giấy tín-chí, và bán đủ thước giấy mực cho học-trò dùng, vắn vắn.

Cúi xin chư quân-lữ, có mua chi xin ghé lại tiệm tôi, trước là giúp đồng-ban làm cho nên việc, sau là làm gương cho trẻ em ngày sau cho chúng nó biết mỗi lợi mà noi theo đường thương-cổ

Nam-khai-Thời

Nguyễn-văn-Chính kính.

Le Gérant: Lê-văn-Trung.